

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **133/2023/HS-ST**.
Ngày: 02-8-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình và ông Vũ Viết Cẩm

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn D, (tên thường gọi: không có), sinh ngày 10 tháng 6 năm 1969, tại: tỉnh Thái Nguyên; CMND số 090498xxx; nơi cư trú: xóm L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở hiện tại: Tổ N, Ấp B, xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D, sinh năm 1920 (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1926 (đã chết); gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình và có vợ tên Trần Thị H, sinh năm: 1971, có 03 con: lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: xấu. Ngày 10/9/2012, bị Công an xã V, huyện C xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu xử lý; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/01/2023 theo Quyết định tạm giữ số 104/QĐ-ĐTTH ngày 04/01/2023, chuyển tạm giam ngày 13/01/2023 theo Lệnh tạm giam số 163/QĐ-ĐTTH ngày 12/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại

Cơ sở quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** chị Dương Thị Thu H, sinh ngày 24/11/1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ N, Ấp B, xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai

*** Người chứng kiến:** Anh Lý Phụng H, sinh ngày 02/3/1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ N, Ấp B, xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai

*** Người tham gia tố tụng khác:** Giám định tư pháp: Đại úy Phạm Thị Hương M - Giám định viên tư pháp. Số thẻ: 460021/GĐVTP/UBND-ĐN cấp ngày 01/10/2021. Nơi cấp: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Hoàng Văn D là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 04/01/2023, D đến nhà cháu ruột tên là Dương Văn N tại Ấp B, xã V, huyện C nhờ N chở đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về sử dụng (do D bị gãy tay không điều khiển xe mô tô đi xa được). N đồng ý và sử dụng xe mô tô Honda Wave RSX biển số 60B9-586.xx chở D đến khu vực Ngã tư Ga thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy. Đến nơi, D nói N vào quán ven đường uống nước ngồi chờ, còn D sử dụng điện thoại Nokia gắn sim số 0945.370.xxx gọi vào số 0799.707.xxx của đối tượng tên T (không rõ họ, địa chỉ) hỏi mua ma túy loại Heroin. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 60B9 - 586.xx vào hẻm nhỏ gần đó gặp T đưa 1.200.000 đồng nhận một gói ma túy bỏ vào túi áo trước ngực bên trái rồi quay lại quán nước chỗ N ngồi chờ để N chở D về. Khi xe N điều khiển chở D về đến Ấp B, xã V, huyện C thì gặp lực lượng Công an xã V, huyện C tuần tra. Sợ bị phát hiện, D thả gói ma túy xuống đất ngay vị trí đang đứng thì bị Công an xã V phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

- Tang vật, tài sản tạm giữ:

+ Thu dưới mặt đất gần vị trí chân Hoàng Văn D đứng 01 gói nylon màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng (đã niêm phong).

+ Thu trên người Hoàng Văn D 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, số sim 0987.426.xxx và 0945.370.xxx (không kiểm tra chất lượng);

+ Thu tại hiện trường: Xe mô tô biển số 60B9-586.xx, màu sơn đen (không kiểm tra chất lượng).

Tại Bản Kết luận giám định số 26/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu chất

bột màu trắng dạng cục được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối 3.8256 gam, loại Heroin. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định niêm phong số 26/KL-KTHS.

- Xử lý vật chứng: Xe mô tô Honda Wave RSX biển số 60B9-586.xx do chị Dương Thị Thu H (con ruột Dương Văn N), sinh năm 1998, địa chỉ Ấp B, xã V, huyện C đứng tên sở hữu. Ngày 04/01/2023, chị H đi làm để xe mô tô ở nhà, không biết N lấy xe chở D đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả xe cho chị H.

* Cáo trạng số: 138/CT-VKS-KSHS ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (từ đây viết tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017).

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Văn D mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 26/KL-KTHS.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh – đen của Dương Văn D sử dụng liên lạc mua ma túy.

- Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

* Ý kiến tự bào chữa của bị cáo D: thống nhất nội dung Bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

* Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ với gia đình. Bị cáo hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn D có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Dương Thị Thu H, người chứng kiến anh Lý Phụng H vắng mặt. Căn cứ Điều 290, 292, 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn D đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có thể xác định: Hoàng Văn D là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 04/01/2023, do D bị gãy tay, không thể điều khiển xe mô tô đi xa được nên D đến nhà cháu ruột tên là Dương Văn N trú tại Ấp B, xã V, huyện C nhờ N chở đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về sử dụng. N đồng ý và sử dụng xe mô tô Honda Wave RSX biển số 60B9-586.xx chở D đến khu vực Ngã tư Ga thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy. Đến nơi, D nói N vào quán ven đường uống nước chờ, còn D sử dụng điện thoại Nokia gắn sim số 0945.370.xxx gọi vào số 0799.707.xxx của đối tượng tên T (không rõ họ, địa chỉ) hỏi mua ma túy loại Heroin. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 60B9 - 586.xx vào hẻm nhỏ gần đó gặp T đưa 1.200.000 đồng nhận một gói ma túy bỏ vào túi áo trước ngực bên trái rồi quay lại quán nước chỗ N ngồi chờ để N chở D về. Khi xe N điều khiển chở D về đến Ấp B, xã V, huyện C thì gặp lực lượng Công an xã V, huyện C tuần tra. D thả gói ma túy xuống đất ngay vị trí đang đứng thì bị Công an xã V phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang. Theo Kết luận giám định số 26/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối 3.8256 gam, loại Heroin.

[3]. Xét thấy, bị cáo Hoàng Văn D, sinh năm: 1969 là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, bán, tàng trữ chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo D đã bất chấp, mua 3,8256 gam ma túy loại Heroin về tàng trữ trái phép, để sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Văn D đã vi phạm Luật phòng, chống Ma túy và phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng số: 138/CT-VKS-KSHS ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố.

[4]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[4.1]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là trật tự quản lý của Nhà nước về ma túy; làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống ma túy của Nhà nước và ở địa phương; gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[4.2]. Về nhân thân của bị cáo: bị cáo D có nhân thân xấu. Ngày 10/9/2012, bị Công an xã V, huyện C xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu xử lý.

[4.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình tố tụng, bị cáo D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[4.4]. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[4.5]. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2017, quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[5.1]. Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định niêm phong số 26/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai do là vật cấm tàng trữ.

[5.2]. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh – đen của bị cáo Hoàng Văn D do D sử dụng liên lạc mua ma túy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[5.3]. Xe mô tô Honda Wave RSX biển số 60B9-586.xx do chị Dương Thị Thu H (con ruột Dương Văn N), sinh năm 1998, địa chỉ Ấp B, xã V, huyện C đứng tên sở hữu. Ngày 04/01/2023, chị H đi làm để xe mô tô ở nhà, không biết N lấy xe chở D đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả xe cho chị H là đúng pháp luật nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Đối với đối tượng tên T bán ma túy cho D chưa xác định được họ, địa chỉ, kiến nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định.

[8]. Đối với Dương Văn N do có nghi ngờ về năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai trưng cầu giám định pháp y tâm thần tại Viện pháp y tâm thần Trung ương 2 chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh

Đồng Nai đang tạm đình chỉ, khi có kết quả giám định tiếp tục xử lý theo quy định nên không xem xét.

[9]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 135, 136, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật Phòng, Chống Ma Túy năm 2000;

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm đ khoản 1 Điều 32, các Điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo D để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[3.1]. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định niêm phong số 26/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[3.2]. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh – đen của bị cáo Hoàng Văn D.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Hoàng Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: bị cáo Hoàng Văn D được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Dương Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người CQLNVLQ đến vụ án (01);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);
- Cơ quanĐT CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (04).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Xuân Sơn